

## THÔNG BÁO

**Về việc tổ chức cho sinh viên khóa 18T4 học số tiết còn lại của các môn học thực hành trong HK2/2020 – 2021 đối với sinh viên chưa tham gia học trực tiếp của đợt 1, từ ngày 13/12/2021 đến 02/01/2022**

Căn cứ Thông báo số 1459/TB-LTT-ĐT ngày 09 tháng 12 năm 2021 về việc tổ chức học trực tiếp tại trường cho sinh viên các khóa 18T4, 20T2, 19C2(B);

Căn cứ số lượng sinh viên khóa 18T4 còn lại chưa học trực tiếp từ ngày 13/12/2021 đến 02/01/2022;

Căn cứ số tiết còn lại của các môn học thực hành khóa 18T4;

Hiệu trưởng thông báo đến các khoa phương án tổ chức cho sinh viên khóa 18T4 học số tiết còn lại của các môn học thực hành trong HK2/2020 – 2021 đối với sinh viên chưa tham gia học trực tiếp của đợt 1, từ ngày 13/12/2021 đến 02/01/2022, cụ thể như sau:

**1. Số lượng sinh viên còn lại chưa học trực tiếp đợt 1 (Đính kèm bảng thống kê):**

- Trên hệ thống phần mềm là 73 SV
- Số lượng SV khảo sát CVHT cung cấp là 46 SV

### **2. Phương án thực hiện**

- Đối với các môn học có sĩ số từ 10 SV trở lên theo số lượng khảo sát CVHT sẽ tách ra thành 2 nhóm, ghép sĩ số của mỗi nhóm vào lịch dạy thực tế của GV đã giảng dạy môn học trước đây của khóa 18T4. Cụ thể là môn học của khóa 18T4 tại HK2/20-21 do GV nào giảng dạy sẽ tiếp tục giảng dạy số tiết còn lại của môn học đó.

- Đối với các môn học có sĩ số là 00 SV theo số lượng khảo sát CVHT nhưng trên hệ thống phần mềm vẫn còn SV đang học. Phòng TS-ĐT vẫn mở lớp học phần đầy đủ và ghép lịch dạy. GV giảng dạy theo dõi sĩ số SV tham gia lớp học và báo cáo các đơn vị có liên quan để tổng hợp thực hiện các công việc khác.

- Phương án sẽ ghép sĩ số SV còn lại vào tất cả các lịch dạy của GV đang giảng dạy, đảm bảo tiến độ để SV hoàn tất môn học kịp tiến độ tổ chức liên thông cao đẳng.

- Giảng viên giảng dạy đảm bảo dạy đủ nội dung kiến thức còn lại của môn học trong chương trình chi tiết môn học. Tính hệ số lớp đông theo hệ số dạy thực hành trong thời gian thực hiện lịch dạy.

### **3. Hình thức đánh giá kết quả học tập**

GV thực hiện giảng dạy có trách nhiệm hoàn thành điểm số, điểm danh, đánh giá môn học theo quy định

Trường Khoa phối hợp với phòng Khảo thí và ĐBCL tổ chức thi kết thúc môn học đối với những môn học có hình thức đánh giá theo môn học lý thuyết.

**4. Thời gian thực hiện:** Từ ngày 04/4/2022 đến ngày 17/4/2022.

**5. Công tác chấm công lịch dạy**

Các lịch dạy của GV giảng dạy khóa 18T4 không thực hiện chấm công số tiết của lịch dạy, thực hiện chấm công lịch dạy khác của GV.

**Yêu cầu Trưởng khoa thực hiện tốt nội dung của Thông báo này**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2022

KT **HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**TS. Đinh Văn Đệ**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2022

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HỌC THỰC HÀNH KHÓA 18T4 ĐỢT 2**

**Học kỳ 2, Năm học 2020 -2021**

| STT | Tên lớp   | Môn học                                           | Số SV còn lại trên phần mềm EPMT | Số SV còn lại do khảo sát CVHT | Số SV của nhóm | Đề xuất GV dạy                              |
|-----|-----------|---------------------------------------------------|----------------------------------|--------------------------------|----------------|---------------------------------------------|
| 1   | 18T4-CCK1 | Thực hành Phay nâng cao                           | 10                               | 3                              | 3              | Thầy Nguyễn Duy Hải                         |
| 2   | 18T4-CNÔ1 | Thực hành động cơ Diesel                          | 1                                | 1                              | 8              | Thầy Nguyễn Hoàng Vinh<br>Thầy Trần Thế Sơn |
|     |           | Thực hành gầm Ôtô                                 | 1                                | 1                              |                |                                             |
| 3   | 18T4-CNÔ2 | Thực hành động cơ Diesel                          | 7                                | 7                              |                |                                             |
|     |           | Thực hành gầm Ôtô                                 | 7                                | 7                              |                |                                             |
| 4   | 18T4-CNÔ3 | Thực hành động cơ Diesel                          | 1                                | 0                              | 8              | Thầy Võ Đắc Thịnh<br>Thầy Đỗ Hoàng Duy      |
|     |           | Thực hành gầm Ôtô                                 | 1                                | 0                              |                |                                             |
| 5   | 18T4-CNÔ4 | Thực hành động cơ Diesel                          | 2                                | 2                              |                |                                             |
|     |           | Thực hành gầm Ôtô                                 | 2                                | 2                              |                |                                             |
| 6   | 18T4-CNÔ5 | Thực hành động cơ Diesel                          | 6                                | 6                              |                |                                             |
|     |           | Thực hành gầm Ôtô                                 | 6                                | 6                              |                |                                             |
| 7   | 18T4-ĐĐT1 | Thực hành PLC                                     | 7                                | 7                              | 7              | Thầy Đặng Đức Minh                          |
| 8   | 18T4-CĐT1 | + Thực hành lắp đặt, vận hành hệ thống cơ điện tử | 4                                | 0                              |                | Thầy Trần Nguyên Bảo Trân                   |
|     |           | + Thực hành tháo lắp các cụm máy công cụ - CNC    | 4                                | 0                              |                | Thầy Nguyễn Khắc Huy                        |
| 9   | 18T4-ĐCN1 | + Thực hành Đo lường và cảm biến                  | 15                               | 8                              | 8              | Cô Trần Hiếu Trinh                          |
|     |           | + Thực hành cung cấp điện                         | 15                               | 8                              |                | Thầy Trần Nam Anh                           |
| 10  | 18T4-LTM1 | Lập trình Cơ sở dữ liệu                           | 2                                | 2                              | 2              | Thầy Mai Chiếm Tuấn                         |
|     |           | Lập trình PHP                                     | 2                                | 2                              |                | Thầy Nguyễn Cao Phong                       |
| 11  | 18T4-THU1 | Xử lý văn bản và bảng tính nâng cao               | 3                                | 2                              | 2              | Cô Nguyễn Thị Thu Hồng                      |
| 12  | 18T4-TKW1 | Công nghệ và dịch vụ web                          | 4                                | 0                              |                | Thầy Trần Việt Khánh                        |
|     |           | Lập trình PHP                                     | 4                                | 0                              |                | Thầy Nguyễn Cao Phong                       |

| STT          | Tên lớp   | Môn học                                        | Số SV còn lại trên phần mềm EPMT | Số SV còn lại do khảo sát CVHT | Số SV của nhóm | Đề xuất GV dạy                          |
|--------------|-----------|------------------------------------------------|----------------------------------|--------------------------------|----------------|-----------------------------------------|
| 13           | 18T4-CNM1 | + Thực hành công nghệ sản xuất may công nghiệp | 1                                | 0                              |                | Cô Nguyễn Bạch Cẩm Dung                 |
|              |           | + Thực hành Thiết kế rập                       | 1                                | 0                              |                | Cô Lê Thị Phương Thảo                   |
| 14           | 18T4-KXD1 | + Thực hành Dự toán công trình                 | 2                                | 0                              |                | Thầy Phạm Quang Vũ                      |
|              |           | + Thực hành tay nghề 2                         | 2                                | 0                              |                | Thầy Đào Công Muôn                      |
| 15           | 18T4-VSL1 | + Điều hòa không khí ô tô                      | 2                                | 2                              | 2              | Thầy Phan Văn Hòa<br>Thầy Đặng Thế Huân |
|              |           | + Thực hành hệ thống máy lạnh công nghiệp      | 2                                | 2                              |                |                                         |
| 16           | 18T4-VSL2 | + Điều hòa không khí ô tô                      | 6                                | 6                              | 6              |                                         |
|              |           | + Thực hành hệ thống máy lạnh công nghiệp      | 6                                | 6                              |                |                                         |
|              |           | + Đồ án                                        |                                  |                                |                |                                         |
| Tổng cộng SV |           |                                                | 73                               | 73                             | 46             |                                         |

**PHÒNG TUYỂN SINH - ĐÀO TẠO**



**Huỳnh Thị Mai**